

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ “NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN” LỚP MGG 4TB3

Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 14 tháng 4 năm 2025 đến ngày 02 tháng 5 năm 2025.

Tuần 1: Sự kì diệu của nước

Tuần 2: Một số hiện tượng tự nhiên

Tuần 3: Bé với mùa hè.

MỤC TIÊU		NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG	SỬA ĐỔI BỔ SUNG
3 TUỔI	4 TUỔI			
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
*) Phát triển vận động 3. Thực hiện đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn của cô và bạn	*) Phát triển vận động 3. Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo bản nhạc/bài hát.	- Trẻ tập được các động tác theo các bài hát, bản nhạc của chủ đề dưới nhiều hình thức khác nhau + Hô hấp: Hít vào, thở ra. + Tay - vai + Bụng - lườn. + Chân bật	* Dạy trẻ thông qua các hoạt động: Thể dục sáng, HĐ học * BTPTC: + Hô hấp : Hít vào thật sâu, thở ra + Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang + Tay 4: Đưa 2 tay ra trước, về phía sau. + Bụng 3: Đứng, cúi người về trước + Bụng 2: Quay người sang hai bên + Chân 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối + Chân 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối. + Tập theo lời ca: " Nắng sớm, đêm sao, mùa hè"	
4. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:	4. Giữ được thăng bằng cơ thể, kiểm soát khi thực hiện vận động đi và chạy.	+ Đi bước lùi liên tục khoảng 3m		

7. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	7. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	+ Bật qua vật cản cao 10 - 15cm + Bật xa, Ném trúng đích bằng 1 tay.	VĐCB: + Bật qua vật cản cao 10 - 15cm + Bật xa, Ném trúng đích bằng 1 tay.	
8. Thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau.	8. Thực hiện được các vận động:	- Trẻ thực hiện được các vận động: - Cuộn – xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón tay.	- TCVD : Mưa to mưa nhỏ, nhảy qua suối nhỏ, trời mưa, kéo co	

DINH DƯỠNG VÀ SỨC KHỎE

10. Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	10. Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá,...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng). - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc . - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì ...).	
14. Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	14. Trẻ tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi đổ thức ăn.	- Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi đổ thức ăn.	
15. Có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: - Uống nước đã đun sôi...	15. Có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... - Không uống nước lã.	Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống. - Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn nhai kỹ, khi ăn không đùa nghịch không làm đổ vãi thức ăn - Biết ăn rau và nhiều loại thức ăn.	- Trẻ biết một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống. - Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn nhai kỹ, khi ăn không đùa nghịch không làm đổ vãi thức ăn - Biết ăn rau và nhiều loại thức ăn. - Không uống nước lã.	

		+ Không uống nước lã.		
II. Phát triển nhận thức				
*Khám phá khoa học 28. Trẻ biết thực hiện hoạt động như khoa học, công nghệ, chế tạo, toán và nghệ thuật để tạo ra các dự án Steam	*Khám phá khoa học 28. Biết thực hiện hoạt động như khoa học, công nghệ, chế tạo, toán và nghệ thuật để tạo ra các dự án Steam	- Lựa chọn các dự án Steam lồng ghép phù hợp với chủ đề.	- Dự án Steam: Khám phá đám mây (5 ^E)	
*Làm quen với toán 37. Sử dụng được một số dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo	*Làm quen với toán 37. Sử dụng được một số dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	- Nhận biết mục đích của phép đo: - Đo dung tích 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo.	- Hoạt động học + Đo dung tích 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo. + Nhận biết các buổi trong ngày.	
41. Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.	41. Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.	- Trẻ nhận biết được các buổi trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối.		
* Khám phá xã hội (MTXQ) 20. Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	* Khám phá xã hội (MTXQ) 20. Khám phá khoa học - Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?....	- Khám phá sự vật hiện tượng xảy ra xung quanh trẻ. - Tìm hiểu về một số hiện tượng tự nhiên quanh trẻ, về không khí, ánh sáng. - Đặc điểm của các mùa trong năm(mùa xuân, mùa hè, mùa đông, mùa thu). Trang phục thay đổi theo mùa... - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trăng và mặt trời. - Tìm hiểu các nguồn nước trong môi trường sống.	- Hoạt động học: (MTXQ) + Trò chuyện về nước và lợi ích của nước (EL2) + Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên (EL23) + Trò chuyện về mùa hè (EL22) - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều - Học mọi lúc mọi nơi - Hoạt động làm quen tiếng việt	

		- Ích lợi của nước với đời sống con người, động vật, thực vật.		
23. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng .	23. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	Các nguồn nước trong môi trường sống. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.		
27. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	27. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người. - Nhận biết một số hiện tượng tự nhiên: Mưa, nắng, gió, sấm, chớp, sét...		

III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

51. Thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	51. Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp.	- Lắng nghe và hiểu được 2 - 3 yêu cầu liên tiếp	* Dạy trẻ thông qua các hoạt động: - Làm quen với câu từ tiếng việt (EL1, EL2, EL3, EL22) - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động vui chơi - Hoạt động chiều	Hiểu và thực hiện được 2 - 3 yêu cầu
54. Nói rõ các tiếng	54. Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa âm khó. Nói rõ ràng để người nghe có thể hiểu		

56. Sử dụng được câu đơn, câu ghép	56. Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Trẻ biết sử dụng được một số loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	* Dạy trẻ thông qua các hoạt động: - Hoạt động học (Văn học): - Thơ: + Mưa - Truyện: + Câu chuyện về giọt nước - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động vui chơi - Hoạt động chiều	Trẻ biết sử dụng được một số loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.
58. Đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao,...	58. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao. Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản.		

IV. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

70. Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	70. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Dạy trẻ thông qua hoạt động vui chơi - Góc phân vai: Gia đình, bán hàng - Góc xây dựng: Xây bể bơi, xây ao cá, xây đài phun nước. - Góc sách truyện: Xem tranh, ảnh, sách truyện về chủ đề Nước và HTTN. - Góc tạo hình: Vẽ, nặn, xé, dán về chủ đề Nước và HTTN - Góc âm nhạc: Hát múa các bài hát trong chủ đề Nước và HTTN - Góc thiên nhiên: Chăm sóc bồn hoa, cây cảnh. * Trò chơi có luật: - TCVD: Mưa to, mưa nhỏ, trời mưa, nhảy qua suối nhỏ	Biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”. Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.
71. Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao.	71. Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Cố gắng hoàn thành công việc được giao(trực nhật, dọn đồ chơi). Vui vẻ nhận công việc đơn giản.		
78. Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở....	78. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Phân biệt hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”. Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.		
81. Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo	81. Biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực	- Hợp tác với bạn		

nhóm nhỏ.	hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...).		- TCHT: Vật gì nổi, vật gì chìm, Chai có đựng gì không - TCDG: Bíp mắt bắt dê, Dung dăng dung dề, Lộn cầu vòng. * KNS + Sử dụng tiết kiệm nước + Cần làm gì khi xảy ra mưa ròng, sấm sét. *Hoạt động trải nghiệm: Chơi với nước	
-----------	---	--	--	--

V. Phát triển thẩm mỹ

Âm nhạc. 86. Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	Âm nhạc. 86. Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Dạy trẻ thông qua hoạt động. - Hoạt động học + Hát + VĐ: + Đếm sao + Năng sớm + Nghe hát: Mùa hè, mưa rơi *Trò chơi âm nhạc + Đi theo nhịp điệu (EL19) + Đóng băng (EL 21) + Lắng nghe âm thanh (EL12)	
89. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	89. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng lời ca của bài hát phù hợp với lứa tuổi. - Hát đúng giai điệu và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.		
* Tạo hình: 93. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	* Tạo hình: 93. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm - Trẻ biết vẽ, phối hợp các nét thẳng, xiên,...bức tranh có bố cục, màu sắc.	Dạy trẻ thông qua hoạt động: - Hoạt động học : + Vẽ mưa (Đề tài) + Xé dán ông mặt trời (Ý thích) - Hoạt động vui chơi - Hoạt động ngoài trời	

94. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên,...bức tranh có bố cục, màu sắc.	94. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên,...bức tranh có bố cục, màu sắc.	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên,...bức tranh có màu sắc, bố cục.		
95. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	95. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét.		
98. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét.	98. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét.		
100. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	100. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên, giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.		

Pha Long, ngày 1 tháng 4 năm 2025

Người xây dựng kế hoạch

Lục Minh Khuyên
Lục Minh Khuyên

Phê duyệt của chuyên môn

Lục Thị Xuân
Lục Thị Xuân

Pha Long, ngày 3 tháng 4 năm 2025

Xác nhận của BGH



Nguyễn Thị Cúc
PHÓ HIỆU TRƯỞNG